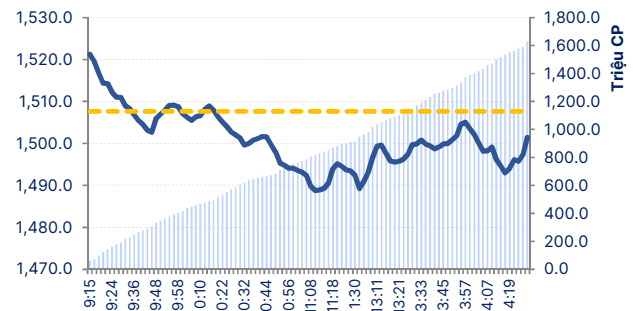


Phiên giao dịch ngày:

31/7/2025

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,502.52	266.34
% Thay đổi Index	↓ -0.34%	↑ 1.85%
KLGD (CP)	1,697,698,194	198,592,382
GTGD (tỷ đồng)	43,434.05	4,224.04
% Thay đổi GTGD	1.84%	10.55%

Diễn biến VN-INDEX



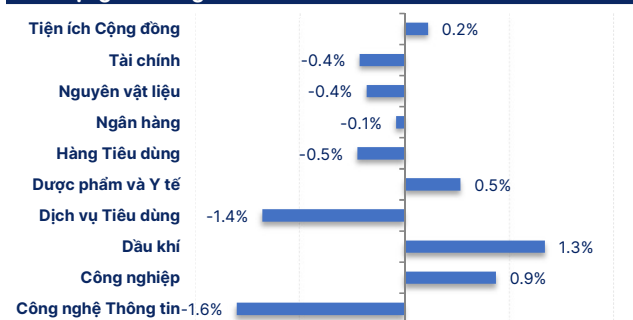
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

CTG -379.99 tỷ	HPG -217.21 tỷ	VCB -125.79 tỷ	GEX -69.04 tỷ
VPB -236.01 tỷ	KBC -210.77 tỷ	MWG -110.70 tỷ	NVL 66.45 tỷ
FPT -230.02 tỷ	VIC 140.29 tỷ	HAH 88.72 tỷ	MSN -56.71 tỷ
		STB -84.90 tỷ	HHS 55.84 tỷ
		SHB -79.25 tỷ	CTR -53.52 tỷ
			DXG

GT Bán: -5273.17

3343.08 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau phiên phục hồi với mức độ phân hóa cao, VN-INDEX tiếp tục hướng đến vùng kháng cự 1.520 điểm như chúng tôi đã đề cập. Thị trường sau đó phân hóa, áp lực bán gia tăng khi khối lượng cổ phiếu đột biến về tài khoản. VN-INDEX chịu áp lực bán rung lắc mạnh trong phiên. Điểm tích cực là thị trường phân hóa khá tốt, lực cầu giá thấp lúc giảm mạnh ở nhiều mã khá tốt. Kết phiên VN-INDEX giảm 5,11 điểm (-0,34%) về mức 1.502,52 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.500 điểm. VN30 giảm mạnh hơn 15,55 điểm (-0,95%) về mức 1.615,23 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về phục hồi với 169 mã tăng giá. Khá nổi bật ở cả mã bất động sản khu công nghiệp, cao su, chứng khoán, điện nước... Phân hóa mạnh trong các nhóm ngành khác với 150 mã giảm giá, tập trung nhiều ở ngân hàng, công nghệ, viễn thông, phân bón, hóa chất, thép, xây dựng... và 49 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, vẫn duy trì ở mức cao hơn 40 ngàn tỉ đồng. Khối lượng giao dịch trên HOSE tăng nhẹ, với hơn 1,6 tỷ cổ phiếu giao dịch. Khối ngoại bán ròng khá mạnh với giá trị -1.930,1 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411F8000 giảm 16 điểm (-0,99%), kết phiên 1.607,3 điểm. Chênh lệch âm mở rộng lên -7,93 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411F2509, VN30F2512, 411G3000 chênh lệch âm từ -11,13 điểm đến -16,33 điểm. Cho thấy các trader vẫn đang nghiêng về VN30 điều chỉnh. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng nhẹ so với phiên trước với 03 phiên liên tiếp ở mức cao. Cho thấy các vị thế đầu cơ, phòng ngừa rủi ro vẫn gia tăng. Xu hướng ngắn hạn của 411F8000 kiểm tra lại hỗ trợ quanh 1600 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 54.146 tăng so với phiên gần nhất là 51.569, xu hướng tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX vẫn duy trì tăng trưởng trên hỗ trợ tâm lý 1.500 điểm, hỗ trợ mạnh hơn quanh 1.475 điểm, giá trung bình 20 phiên gần nhất. Kháng cự mạnh gần nhất của VN-INDEX quanh 1.520 điểm. VNINDEX đã đạt đỉnh giai đoạn tăng trưởng nóng với hoạt động giao dịch đầu cơ mạnh và có thể sẽ chuyển sang giai đoạn tích lũy, điều chỉnh. Trong khi VN30 sẽ chịu áp lực kiểm định lại vùng đỉnh năm 2021 quanh 1.540 điểm - 1.590 điểm. Thị trường đang kết thúc giai đoạn đón nhận kết quả kinh doanh quý II/2025 và tìm điểm cân bằng sau phiên giao dịch giảm điểm mạnh, thanh khoản kỷ lục.

Ngắn hạn thị trường đang kết thúc giai đoạn đầu cơ nóng sau nhịp tăng giá mạnh kéo dài. Thị trường bắt đầu tháng 8/2025, giai đoạn tổng thông tin sau khi công bố kết quả kinh doanh quý II. Việc đánh giá thị trường, doanh nghiệp sẽ dựa trên cập nhật kết quả kinh doanh và triển vọng tăng trưởng giai đoạn cuối năm. Cũng như các mức thuế quan đã áp đặt sau khi chính thức áp dụng sẽ bắt đầu ảnh hưởng trực tiếp lên doanh nghiệp. Do đó thị trường sẽ phân hóa mạnh, cần thời gian tìm điểm cân bằng mới sau giai đoạn tăng giá mạnh từ kết quả kinh doanh quý II tăng trưởng vượt trội trong giai đoạn tạm hoãn và đàm phán thuế quan. Chúng tôi sẽ cập nhật, đánh giá lại thị trường trên các yếu tố vĩ mô, thị trường, nhóm ngành, doanh nghiệp trong báo cáo chiến lược thị trường tháng 8.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
FOX	71.89	64-66	77-79	62	12.6	16.9%	26.5%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

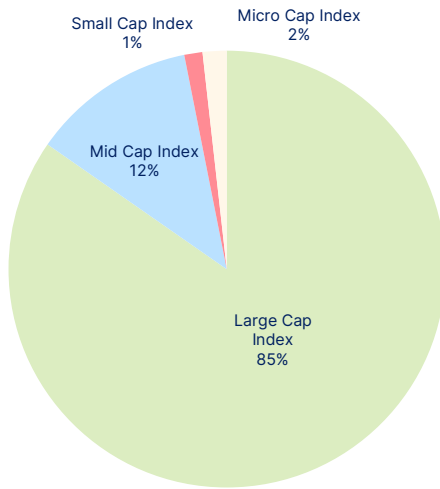
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	16.54	15.1	20-21	16.5	9.5%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	154.70	130.8	165-170	150	18.3%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	41.00	32.3	39.5-40.5	39	26.9%	Nắm giữ
11/6/2025	PAC	30.20	23.9	34-36	33	26.4%	Nắm giữ
4/7/2025	POW	14.40	13.25	16-17	14	8.7%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

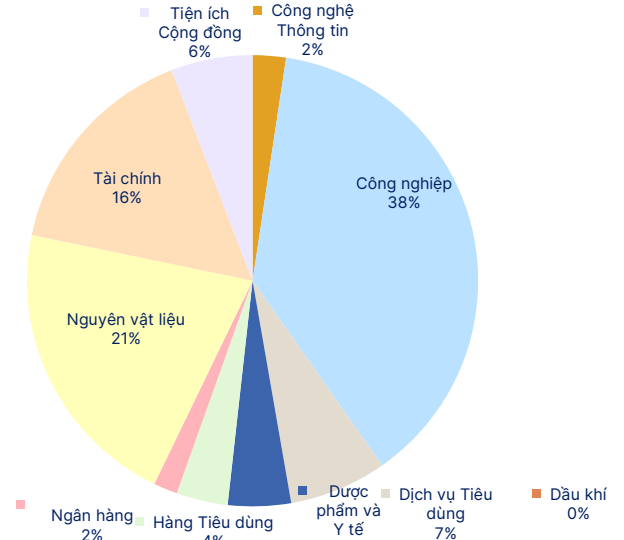
Cục Dự trữ Liên bang (Fed) quyết định giữ nguyên lãi suất chuẩn trong bối cảnh chia rẽ nội bộ và bất chấp hàng loạt chỉ trích từ Tổng thống Mỹ Donald Trump	Trong ngày 31/07 (giờ Việt Nam), Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) - cơ quan ra quyết định tại Fed - đã giữ nguyên lãi suất ở mức 4.25%-4.5% với kết quả 9 phiếu thuận và 2 phiếu phản đối. Đây là lãi suất mà các ngân hàng tính cho nhau khi cho vay qua đêm, và cũng ảnh hưởng đến nhiều lãi suất khác trong nền kinh tế. Fed thận trọng hơn về triển vọng kinh tế: "Mặc dù những biến động trong xuất khẩu ròng tiếp tục ảnh hưởng đến dữ liệu, các chỉ báo gần đây cho thấy tăng trưởng hoạt động kinh tế đã chậm lại trong nửa đầu năm", trích từ tuyên bố sau cuộc họp. "Tỷ lệ thất nghiệp vẫn thấp và điều kiện thị trường lao động vẫn vững chắc. Lạm phát vẫn ở mức cao"
Kinh tế Việt Nam qua góc nhìn quốc tế: Triển vọng vững từ nền tảng ổn định	Các tổ chức như WB, ADB và Standard Chartered đánh giá cao nền tảng vĩ mô ổn định và khả năng ứng phó linh hoạt của Việt Nam trong môi trường kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động. Nửa đầu năm 2025 đã khép lại với một điểm nhấn đáng chú ý: Kinh tế Việt Nam tăng trưởng 7,52%, cao nhất trong hơn một thập kỷ. Diễn biến này không chỉ vượt dự báo của nhiều tổ chức quốc tế, mà còn củng cố niềm tin vào năng lực phục hồi và khả năng bứt phá của nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh môi trường toàn cầu còn nhiều biến động. Trên cơ sở đó, một số tổ chức nước ngoài đã điều chỉnh tăng dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2025
BIDV tăng 6% lãi trước thuế quý 2, tổng tài sản tiến sát mốc 3 triệu tỷ đồng	BCTC hợp nhất quý 2/2025 cho thấy, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV, HOSE: BID) lãi trước thuế gần 8,625 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ năm trước. Tổng tài sản tính đến cuối quý 2 của BIDV đạt hơn 2.99 triệu tỷ đồng, tăng 8% so với đầu năm. Cho vay khách hàng và tiền gửi khách hàng đều tăng 6%, lần lượt đạt gần 2.18 triệu tỷ đồng và 2.07 triệu tỷ đồng. Tính đến 30/06/2025, tổng nợ xấu của BIDV chiếm 43,140 tỷ đồng trong tổng dư nợ, tăng 49% so với đầu năm. Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tăng từ mức 1.41% đầu năm lên 1.98%.
Theo BCTC hợp nhất quý 2/2025, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (CTG) lãi trước thuế hơn 12,097 tỷ đồng	Trong quý 2, thu nhập lãi thuần của VietinBank đạt gần 15,843 tỷ đồng, tăng nhẹ 3% so với cùng kỳ. Trong quý, Ngân hàng giảm mạnh chi phí dự phòng rủi ro đến 62%, chỉ còn dành ra 2,973 tỷ đồng, nhờ đó lợi nhuận trước thuế tăng mạnh lên 79%, đạt 12,097 tỷ đồng. Lũy kế nửa đầu năm, lợi nhuận trước thuế VietinBank đạt 18,920 tỷ đồng, tăng 46% so với cùng kỳ. Tổng tài sản tính đến cuối quý 2 tăng 9% so với đầu năm lên hơn 2.6 triệu tỷ đồng. Cho vay khách hàng tăng 10% lên gần 1.9 triệu tỷ đồng, trong khi tiền gửi khách hàng tăng 7% lên hơn 1.7 triệu tỷ đồng

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	508,861	17.6%	4,063	15.0	2.5
VIC	418,691	6.9%	2,823	38.8	2.7
VHM	375,828	15.5%	7,767	11.8	1.7
BID	267,514	17.5%	3,643	10.5	1.7
CTG	248,094	17.8%	4,806	9.6	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	181,370,556	18.3%	2,688	6.0	1.0
HPG	86,859,578	11.0%	1,628	15.6	1.4
VPB	65,582,541	11.7%	2,193	11.5	1.3
VIX	55,500,559	12.4%	1,385	18.5	2.2
VND	52,815,701	7.6%	993	22.4	1.7

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
PTL	↑ 7.0%	-10.1%	(507)	-	0.6
PET	↑ 7.0%	6.5%	1,407	25.0	1.6
VSC	↑ 7.0%	8.5%	1,148	21.3	1.8
AGG	↑ 6.9%	5.2%	1,012	19.2	1.0
C47	↑ 6.9%	6.4%	786	11.2	0.7

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
ADS	↓ -5.6%	7.9%	977	10.0	0.8
HRC	↓ -5.2%	11.1%	2,158	15.2	1.7
PTC	↓ -4.2%	5.3%	623	12.7	0.7
JVC	↓ -3.8%	10.8%	515	12.1	1.2
VIC	↓ -3.7%	6.9%	2,823	38.8	2.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	4,037,874	0.4%	85	195.5	0.6
HHS	2,891,900	5.9%	807	22.6	0.5
DXG	2,551,453	1.7%	310	62.3	1.0
BSR	1,807,700	-0.2%	(37)	-	1.1
EIB	1,314,300	13.1%	1,783	14.9	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VPB	-9,124,445	11.7%	2,193	11.5	1.3
HPG	-8,677,426	11.0%	1,628	15.6	1.4
CTG	-8,262,076	17.8%	4,806	9.6	1.6
KBC	-6,698,800	6.4%	1,832	16.2	1.1
SHB	-4,635,745	18.3%	2,688	6.0	1.0

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà
Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. Hồ
Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình
Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779